Đại Kinh Bốn Mươi (Mahācattārīsaka Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

117. ĐẠI KINH BỐN MƯƠI (Mahãcattãrĩsaka Suttdỷ

136. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn ở Sãvatthi (Xá-vệ)5 Jetavana (Kỳ-đà Lâm), tại tinh xá ông Anãthapindika (Cấp Cô Độc). Ở dấy, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo: -Này các Tỷ-kheo! -BạchThế Tôn. Các vị Tỷ-kheo ây vâng đáp The Ton. The Tôn nói như sau: —Này các Tỷ-kheo, Ta sẽ giảng cho các ông Thánh1 2 Chánh định3 cùng với các cận duyên4 và các tư trợ.5 Hãy lăng tai nghe và suy nghiệm kỹ, Ta sẽ giảng. Thưa vâng, bạch Thế Tôn. f . ỉ _ , [Các vị Tỷ-kheo ây vâng đáp Thê Tôn. Thê Tôn nói như sau: Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Thánh Chánh định với các cận duyên và các tư trợ? Chính là Chánh kiến, Chánh tư duy, Chánh ngữ, Chánh nẹhiệp, Chánh mạng, Chánh tinh tấn, Chánh niệm. Này các Tỷ-kheo? phàm có nhát tâm nào (ekaggatã) được tư trợ với bảy chi phân này5 này các Tỷ-kheo, như vậy gọi là Thánh Chánh định cùng với các cận duyên và các tư trợ. Ở dây, này các Tỷ-kheo, Chánh kiến đi hàng đầu.6 Và như thế nào? này các Tỷ-kheo, là Chánh kiến đi hàng đầu? Tuệ tri tà kiến là tà kiến, tuệ tri Chánh kiến là Chánh kiến, như vậy là Chánh kiến78của vị ấy. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tà kiến? Không có bố thí,8 không có cúng

1 Xem s. III. 71; A. II. 29. Kinh tương đương trong bộ Trung A-hàm kỉnh là Thảnh đạo kỉnh (roi. 0026.189.0735b27). 2 MA. IV. 130 nói chữ Thánh đây có nghĩa là không tỳ vết, siêu thế. 3 Chánh định là tập trung định trên con đường (magga). Xem MA. IV. 130; D. II. 216f. 4 Sa-upanỉsam. Xem s. IL 29ff. MA. IV. 130 giải thích là duyên (paccaya). 5 Saparỉkkhãra. Với các tư trợ, được gọi là sa-parỉvãra những gì phụ thuộc, câu hữu. Xem MA. IV. 130. 6 Pubban^amã'. Đi hàng đầu, đi trước (purecãrika). Xem ẢM. IV. 131. Chánh tri kiến có hai: Thuộc về quán (yipassanã), thuộc vê đạo (magga). Chánh trí thuộc vê quán, quán xét ba hành động (thân, khâu, ý) vê phương diện vô thường, v.v... Nhưng trí thuộc về đạo khởi len sau khi quán xét, trong khi loại trừ và đoạn diệt trạng thái vừa mơi chứng đạt. Xem MA. IV. 130. Trong MA. IV. 135, có viết nam loại chánh tri kiển ngang qua quán chiếu, do nghiệp đặc biệt (xem thêm MA. V. 10; Dhs. 1366; Vbh. 328), do Bạo, do Quả và do suy tư tham định. 7Đây là chánh tri kiến do quán chiếu. Xem MA. IV. 135. 8 Như MA. 287.

dường, không có tế tự; không có quả báo các nghiệp thiện ác; không có đời này5 không có đời khác; không có mẹ, không có cha; không có các loại hóa sanh; ở đời không có các vị Sa-môn, Bà-la-môn chánh hướng, chánh hạnh, sau khi với thượng trí tự mình chứng đạt lại tuyên bố lên. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là tà kiến. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Chánh kiến? Chánh kiến, này các Tỷ-kheo9 Ta nói có hai loại. Này các Tỷ-kheo, có loại Chánh kiến hữu lậu5 thuộc phước báo, đưa đến quả sanh y (upadhivepakkã); có loại Chánh kiến, này các Tỷ- kheo, thuộc bậc Thánh, vô lậu, siêu thế? thuộc đạo chi (maggarìgã). Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là Chánh kiến hữu lậu, thuộc phước báo? đưa đến quả sanh y? Có bố thí, có cúng dường, có tế tự; có quả báo các nghiệp thiện ác;

có đời này, có đời khác; có mẹ9 có cha; có các loại hóa sanh; ở đời có các vị Sa-môn, Bà-la-môn chánh hướng, chánh hạnh, sau khi với thượng trí tự mình chứng đạt đời này và đời khác lại tuyên bố len.9 Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Chánh kiến hữu lậu, thuộc phước báo, đưa đến quả sanh y. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Chánh kiến thuộc bậc Thánh, vô lậu? siêu thế, thuộc đạo chi? Phàm cái gì, này các Tỷ-kheo5 thuộc Trí tuệ5 Tuệ căn,10 Tuệ lực,11 Trạch pháp giác chi?1213 Chánh kiến, Đạo chi của một vị tu tập Thánh đạo, thành thục trong Thánh dạo,13 có Vô lậu tâm, có Thánh tâm. Chánh kiến như vậy, này các Tỷ-kheo5 thuộc bậc Thánh, vô lậu, siêu thế, thuộc đạo chi. Ai tinh tân đoạn trừ tà kiên, thành tựu Chánh kiên, như vậy là Chánh tinh tấn của vị ấy. Ai chánh niệm đoạn trừ tà kiến, Chánh niệm đạt được và an trú Chánh kiến, như vậy là Chánh niệm của vị ấy. Như vậy, ba pháp này chạy theo, chạy vòng theo Chánh kiến5 tức là Chánh kiến, Chánh tinh tấn, Chánh niệm. 137. Ở đây, này các Tỵ-kheo? Chánh kiến đi hàng đầu. Và như thế nào? này các Tỷ-kheo? là Chánh kiến đi hàng đầu? Tuệ tri tà tư duy là tà tư duy, tuệ tri Chánh tư duy là Chánh tư duy, như vậy là Chánh kiến của các vị ấy. Và này các Tỷ-kheo? thế nào là tà tư duy? Dục tư duy, sân tư duy, hại tư duy, này các T-kheo, như vậy là tà tư duy. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Chánh tư duy? Chánh tư duy, này các Tỷ-kheo, Ta nói có hai loại: Có loại Chánh tư duy, này các Tỷ-kheo, hữu lậu, thuộc phước báo, đưa đến quả sanh y; có loại Chánh tư duy, này các Tỷ-kheo? thuộc bậc Thánh, vô lậu? siêu thế, thuộc đạo chi. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Chánh tư duy hữu lậu, thuộc phước báo, đưa đến quả sanh y? Ly dục tư duy, vô sân tư duy, bất hại tư duy, như vậy, này các Tỷ-kheo? là Chánh tư duy hữu lậu, thuộc phước báo, đưa đến quả sanh y. Và này các Tỷ-

9Đây là Chánh tri kiến do nghiệp đặc biệt. Xem MA. IV. 135; Vbh. 328; VbhA. 415. 10 Pannindriyarn'. Tuệ căn. Xem s. V. 200. 11 MA. IV. 131 viết rằng một người không biết run sợ do vì vô minh. 12 MA. IV 132 viết rằng sau khi giác ngộ, vị ấy quán chiếu về Bốn sự thật. 13 Ariyamaggasamangino. Xem M. III. 73; M. III. 74, 75. Trong Pug. 10, 73, viết maggasamangino nghĩa là những vị đang đi trên 4 con đường này.

kheo, thế nào là Chánh tư duy thuộc bậc Thánh, vô lậu, siêu thế, thuộc đạo chi? Phàm cái gì, này các Tỷ-kheo? thuộc suy tư (takka). tầm cầu, tư duy, một ngữ hành do sự hoàn toàn chú tâm, chuyên tâm14 của một vị tu tập Thánh đạo9 thành thục trong Thánh đạo, có Vô lậu tâm5 có Thánh tâm, Chánh tư duy như vậy, này các Tỷ-kheo, thuộc bậc Thánh, vô lậu, siêu thế, thuộc đạo chi. Ai tinh tấn đoạn trừ tà tư duy, thành tựu Chánh tư duy, như vậy là Chánh tinh tấn của vị ấy. Ai chánh niệm đoạn trừ tà tư duy, Chánh niệm đạt được và an trú Chánh tư duy, như vậy là Chánh niệm của vị ấy. Như vậy ba pháp này chạy theo, chạy vòng theo Chánh tư duy, tức là Chánh kiến, Chánh tinh tấn, Chánh niệm. 138. Ở đây, này các Tỷ-kheo5 Chánh kiến đi hàng đầu. Và như thế nào? này các Tỷ-kheo5 Chánh kiến đi hàng đầu? Tuệ tri tà ngữ là tà ngữ, tuệ tri Chánh ngữ là Chánh ngữ*, như vậy là Chánh kiến của vị ấy. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là tà ngữ? Vọng ngữ, nói hai lưỡi, ác khẩu, nói lời phù phiếm, như vậy, này các Tỷ-kheo? là tà ngữ. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Chánh ngữ? Chánh ngữ9 này các Tỷ-kheo5 Ta nói có hai

loại: Có loại Chánh ngữ, này các Tỷ-kheo? hữu lậu, thuộc phước báo? đưa đến quả sanh y; có loại Chánh ngữ, này các Tỷ-kheo? thuộc bậc Thánh, vô lậu, siêu thế, thuộc đạo chi. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là Chánh ngữ hữu lậu, thuộc phước báo? đưa đến quả sanh y? Viễn ly vọng ngữ, viễn ly nói hai lưỡi? viễn ly ác khẩu, viễn ly phù phiếm ngữ, như vậy5 này các Tỷ-kheo, là Chánh ngữ hữu lậu? thuộc phước báo5 đưa đến quả sanh y. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Chánh ngữ thuộc bậc Thánh, vô lậu, siêu thế, thuộc đạo chi? Cái gi, này các Tỷ-kheo? thuộc về từ bỏ, từ đoạn5 từ khước, viễn ly15 bốn ngữ ác hành,16 đối với một vị tu tập Thánh đạo5 thuần thục trong Thánh dạo, có Vô lậu tâm, có Thánh tâm, như vậy5 này các Tỷ-kheo là Chánh ngữ thuộc bậc Thánh, vô lậu, siêu thế, thuộc đạo chi. Ai tinh tấn đoạn trừ tà ngữ*, thành tựu Chánh ngữ, như vậy là Chánh tinh tấn của vị ấy. Ai chánh niệm đoạn trừ tà ngũ*, Chánh niệm đạt được và an trú Chánh ngữ5 như vậy là Chánh niệm của vị ấy. Như vậy5 ba pháp này chạy theo, chạy vòng theo Chánh ngữ, tức là Chánh kiến, Chánh tinh tấn, Chánh niệm. 139. Ở đây, này các Tỵ-kheo? Chánh kiến đi hàng đầu. Và như thế nào, này các Tỷ-kheo, là Chánh kiến đi hàng đầu? Tuệ tri tà nậhiệp là tà nghiệp, tuệ tri Chánh nghiệp là Chánh nghiệp, như vậy là Chánh kiến của vị ấy. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là tà nghiệp? Sát sanh, lấy của không cho, tà hạnh trong các dục, như vậy, này các Tỷ-kheo, là tà nghiệp. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là Chánh nghiệp? Chánh nghiệp, này các Tỷ-kheo? Ta nói có hai loại: Có loại Chánh nghiệp, này các Tỷ-kheo, hữu lậu, thuộc phước báo, đưa đến quả sanh y; có loại Chánh nghiệp, này các Tỷ-kheo? thuộc bậc Thánh, vô lậu, siêu thế, thuộc đạo chi. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Chánh nghiệp thuộc hữu lậu?

^Dhs. 7. 15 Bốn chữ này được tìm thấy trong Nd. II. 462; Dhs. 299 liên quan Chánh ngữ. 16 Xem MI. 286

thuộc phước báo, đưa đến quả sanh y? Viễn ly sát sanh, viễn ly lấy của không cho, viễn ly tà hạnh trong các dục, như vậy, này các Tỷ-kheo, là Chánh nghiệp thuộc hữu lậu, thuộc phước báo? đưa đến quả sanh y. Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là Chánh nghiệp thuộc bậc Thánh, vô lậu, siêu thế? thuộc đạo chi? Cái gì, này các Tỷ-kheo5 thuộc về từ bỏ9 từ đoạn5 từ khước, viễn ly ba thân ác hành, đối với một vị tu tập Thánh đạo, thành thục trong Thánh dạo, có Vô lậu tâm, có Thánh tâm, như vậy? này các Tỷ-kheo9 là Chánh nghiệp thuộc bậc Thánh, vô lậu, siêu thế5 thuộc đạo chi. Ai tinh tấn đoạn trừ tà nghiệp, thành tựu Chánh nghiệp, như vậy là Chánh tinh tấn của vị ấy. Ai chánh niệm đoạn trừ tà nghiệp5 Chánh niệm đạt được và an trú Chánh nghiệp, như vậy là Chánh niệm của vị ấy. Như vậy5 ba pháp này chạy theo, chạy vòng theo Chánh nghiệp, tức là Chánh kiến, Chánh tinh tấn, Chánh niệm. 140. Ở dây, này các Tỷ-kheo? Chánh kiến đi hàng đầu. Và như thế nào? này các Tỷ-kheo, là Chánh kiên đi hàng đâu? Tuệ tri được tà mạng là tà mạng, tũệ tri được Chánh mạng là Chánh mạng, như vậy là Chánh kiến của vị ấy. Và nàỵ các Tỷ-kheo9 thê nào là tà mạng? Lừa đảo,17 nói lời mê ly, hiện tướng gian trá, lây lợi câu lọi, như vậy5 này các Tỷ-kheo? là tà mạng. Và thê nào, này các Tỷ-kheo? là Chánh mạng? Chánh mạng, này các Tỷ-kheo, Ta nói có hai loại: Có loại Chánh mạng, này các Tỷ-kheo, hữu lậu, thuộc phước báo, đưa đến quả sanh y; có loại

Chánh mạng, này các Tỷ-kheo? thuộc bậc Thánh, vô lậu, siêu thê, thuộc đạo chi. Và thế nào, này các Tỷ-kheo, là Chánh mạng hữu lậu, thuộc phước báo, đưa đến quả sanh y? Ở dây, này các Tỷ-kheo, vị Thánh đệ tử bỏ tà mạng, nuôi sống với Chánh mạng, như vậy, này các Tỷ-kheo, là Chánh mạng hữu lậu, thuộc phước báo, đưa đến quả sanh y. Và này các Tỷ-kheo? thế nào là Chánh mạng thuộc bậc Thánh, vô lậu? siêu thế, thuộc đạo chi? Cái gì5 này các Tỷ-kheo, thuộc về từ bỏ, từ đoạn, từ khước, viễn ly tà mạng đối với một vị tu tập Thánh dạo, thuần thục trong Thánh đạo,18 có Vô lậu tâm, có Thánh tam? như vậy? này các Tỷ-kheo, là Chánh mạng thuộc bậc Thánh, vô lậu, siêu thế, thuộc đạo chi. Ai tinh tấn đoạn trừ tà mạng, thành tựu Chánh mạng, như vậy là Chánh tinh tấn của vị ấy. Ai chánh niệm đoạn trừ tà mạng, Chánh niệm đạt được và an trú Chánh mạng, như vậy là Chánh niệm của vị ấy. Như vậy5 ba pháp này chạy theo, chạy vòng theo Chánh mạng, tức là Chánh kiến, Chánh tinh tấn, Chánh niệm. 141. Ở đây, này các Tỷ-kheo5 Chánh kiến đi hàng đầu. Và thế nào, này các Tỵ-kheo, là Chánh kiến đi hàng đầu? Chánh tư duy, này các Tỷ-kheo? do Chánh kiến19 được khởi lên.20 Chánh ngữ do Chánh tư duy được khởi lên. Chánh nghiệp do Chánh ngữ được khởi lên. Chánh mạng do Chánh nghiệp được khởi lên. Chánh tinh tấn do Chánh mạng được khởi lên. Chánh niệm do Chánh tinh tấn

17 Xem DI. 8; Vỉsm. 6íf.

18XemZ)/z5. 301. 19 Sammãdỉtthissạ. MA. IV. 134 giải thích là người có Chánh kiến. MA. IV. 135 giải thích rằng Chánh kiến về Đạo và Chánh kiến về Quả, cả hai đều được nói ở đây. 2° FXem 011.217.

được khởi lên. Chánh định do Chánh niệm được khởi lên. Chánh trí do Chánh định được khởi lên.21 Chánh giải thoát do Chanh trí được khởi lên. Như vậy, này các Tỷ.kheo, đạo lộ của vị Hữu học gồm có tám chi phần và đạo lộ của vị A-la-hán gồm có mười chi phần. 142. Ở dây, này các Tỵ-kheo, Chánh kiến đi hàng đầu. Và như thế nào, này các Tỷ-kheo, là Chánh kiến đi hàng đầu? Tà kiến, này các Tỷ-kheo5 do Chánh kiến làm cho tiêu diệt,22 và những ác, bất thiện pháp được tà kiến duyên khởi5 các pháp ấy bị tiêu diệt trong người có Chánh kiến. Và những thiện pháp được Chánh kiến duyên khởi, các pháp ây được tu tập và trở thành viên mãn. Tà tư duy, này các Tỷ-kheo5 do Chánh tư duy làm cho tiêu diệt, và những ác, bất thiện pháp được tà tư duy duyên khởi, các pháp ấy bị tiêu diệt trong người có Chánh tư duy. Và những thiện pháp được Chánh tư duy duyên khởi, các pháp ấy được phát triển và trở thành viên mãn. Tà ngữ, này các Tỷ-kheo? do Chánh ngữ làm cho tiêu diet, và những ác, bất thiện pháp được tà ngữ duyên khởi5 các phảp ấy bị tiêu diệt trong người có Chánh ngữ. Và những thiện pháp được Chánh ngữ duyên khởi, các pháp ấy được tu tập và trở thành viên mãn. Tà nghiệp, này các Tỷ-kheo, do Chánh nghiệp làm cho tiêu diệt, và những ác, bất thiện pháp được tà nghiệp duyên khởi, các pháp ấy bị tiêu diệt trong người có Chánh nghiệp. Và những thiện pháp được Chánh nghiệp duyên khởi5 các pháp ấy được tu tập và trở thành viên mãn. Tà mạng, này các Tỷ-kheo? do Chánh mạng làm cho tiêu diet, và những ác, bất thiện pháp được tà mạng duyên khởi, các pháp ấy được tiêu diệt trong

người có Chánh mạng. Và những thiện pháp được Chánh mạng duyên khởi, các pháp ấy được tu tập và trở thành viên mãn. Tà tinh tấn, này các Tỷ-kheo, do Chánh tinh tấn làm cho tiêu diet, và những ác5 bất thiện pháp được tà tinh tấn duyên khởi5 các pháp ấy được tiêu diệt trong người có Chánh tinh tấn. Và những thiện pháp sai biệt được khởi lên do duyên Chánh tinh tấn, các pháp ấy được tu tập và trở thành viên mãn. Tà niệm9 này các Tỷ-kheo? do Chánh niệm làm cho tiêu diệt, và những ác, bất thiện pháp được tà niệm duyên khởi, các pháp ấy được tiêu diệt trong người có Chánh niệm. Và những thiện pháp được Chánh niệm duyên khởi5 các pháp ấy được tu tập và trở thành viên mãn. Tà định? này các Tỷ-kheo, do Chánh định làm cho tiêu diệt, và những ác, bất thiện pháp được tà định duyên khởi, các pháp ấy được tiêu diệt trong người có Chánh định. Và những thiện pháp được Chánh định duyên khởi, các pháp ấy được tu tập và trở thành viên mãn. Tà trí, này các Tỷ-kheo, do Chánh trí làm cho tiêu diet, và những ác5 bất thiện pháp được tà trí duyên khởi, các pháp ấy được tiêu diệt trong người có Chánh trí. Và những thiện pháp được Chánh trí duyên khởi, các pháp ấy được phát triển và trở thành viên mãn. Tà giải thoát, này các Tỷ-kheo, do Chánh giải thoát làm cho tiêu diệt, và những ác, bất thiện pháp được tà giải thoát duyên khởi5 các pháp ấy được tiêu diệt trong người có

21 MA. IV. 135 viết ở đây là Chánh kiến do suy tư thẩm định. 22 MA. IV. 135 viết rằng các vị trùng tụng gìn giữ các bộ Nikãya cho là ở đây nói đến Quả, nhưng các vị trùng tụng Kỉnh Trung bộ nói ở đây chỉ cho Đạo trong 10 pháp cần phải từ bỏ.

Chánh giải thoát. Và các thiện pháp sai biệt được Chánh giải thoát duyên khởi5 các pháp ấy được phát triển và trở thành viên mãn. Như vậy? này các Tỷ-kheo, có hai mươi thiện phần,23 hai mươi bất thiện phần. Đại pháp môn Bốn mươi đã được chuyển vận không bị chặn đứng lại bởi một Sa-môn, Bà-la-môn? chư Thiên, Ma, Phạm thiên hay một ai ở đời. 143. Nếu có Sa-môn hay Bà-la-môn nào? này các Tỷ-kheo, nghĩ rằng đại pháp môn Bốn mươi này đáng bị phê bình, đáng bị phỉ báng, thời ngay hiện tại,24 mười thuận thuyết tùy thuyết hợp pháp2325 được nói lên để chỉ trích người 24 ấy. Nếu Tôn giả chỉ trích Chánh kiến, thời các Sa-môn, Bà-la-môn có tà kiến là nhữĩiệ vị đáng được Tôn giả cúng dường, là những vị đáng được Tôn giả tán thán. Neu Tôn giả chỉ trích Chánh tư duy, thời các Sa-môn, Bà-la-môn có tà tư duy là những vị đáng được Tôn giả cúng dường, là những vị đáng được Tôn giả tán thán. Nếu Tôn giả chỉ trích Chánh ngữ... Chánh nghiệp... Chánh mạng... Chánh tinh tấn...Chánh niệm... Chánh định... Chánh trí... Nếu Tôn giả chỉ trích Chánh giải thoát, thời các Sa-môn5 Bà-la-môn có tà giải thoát là nhữĩiệ vị đáng được Tôn giả cúng dường, là những vị đáng được Tôn giả tán thán. Neu có Sa- môn hay Bà-la-môn nào, này các Tỷ-kheo? nghĩ rằng đại pháp môn Bốn mươi này đáng bị phê bình, đáng bị phỉ báng, thời ngay hiện tại, mười thuận thuyết tùy hợp pháp được nói lên để chỉ trích người ấy. Này các Tỷ-kheo9 cho đến các dân chúng ở Ukkala26 và dân chúng Vassa, dân chúng Bhanna27 theo Vô nhân luận, theo Vô tác luận, theo Hư vô luận? những vị ấy cũng không nghĩ rằng đại pháp môn Bốn mươi đáng bị chỉ trích, đáng bị phỉ báng. Vì sao vậy? Vì sợ quở trách, phẫn nộ,

công kích. Thế Tôn thuyết giảng như vậy5 các vị Tỷ-kheo ấy hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy.

23 MA. IV. 135 viết 10 thiện pháp bắt đầu với Chánh tri kiến và 10 thiện pháp đều có liên quan với Chánh tri kiến. 24 Xem s. II. 33, 36; III. 6; A. I. 161; III. 4. 25 Vãdãnuvãdã. Xem A. III. 4. M. II. 127 viết là vãdãnupãtã. 26 MA. IV. 136 viết là dân chúng nước Okkala. ưkkala, xem Vìn. I. 4. 27M4.IV. 136 viết là 2 dân tộc.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.